| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ TÂY NINH**<br>**TỈNH TÂY NINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 72/2018/QĐST-DS | *Tp. Tây Ninh, ngày 20 tháng 9 năm 2018* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 2 Luật người cao tuổi và Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 của Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 267/2018/TLST-DS ngày 20 tháng 6 năm 2018.

## XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

*** Nguyên đơn:** Ngân hàng N Việt Nam.

Địa chỉ: Số 2 đường L, phường T, quận B, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Ngọc K - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên.

- *Đơn vị đại diện theo ủy quyền:* Ngân hàng N chi nhánh huyện H tỉnh Tây Ninh.

- *Người đại diện hợp pháp:* Bà Nguyễn Thị Băng T - Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng N chi nhánh huyện H tỉnh Tây Ninh.

*Người được ủy quyền lại:* Bà Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1964- Chức vụ: Trưởng phòng kế hoạch kinh doanh Ngân hàng N chi nhánh huyện H tỉnh Tây Ninh. (theo văn bản ủy quyền ngày 02/8/2018).

Địa chỉ: Số 116 đường H, Khu phố 2, thị trấn H, huyện H, tỉnh Tây Ninh.

*** Bị đơn:** Bà Tiêu Thị Kim C, sinh năm 1957

Ông Nguyễn Thành T, sinh năm 1941

Cùng địa chỉ: Số 252 đường V, Khu phố N, Phường IV, thành phố T, tỉnh Tây Ninh.

Ông Nguyễn Thành T ủy quyền cho bà Tiêu Thị Kim C tham gia tố tụng (theo văn bản ủy quyền ngày 07/8/2018).

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**2.1.** Bà Tiêu Thị Kim C, ông Nguyễn Thành T có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng N chi nhánh huyện H tỉnh Tây Ninh tổng số nợ bao gồm vốn, lãi trong hạn, lãi quá hạn tính đến ngày 12/9/2018 là **6.003.622.492 đồng** (Sáu tỷ không trăm lẻ ba triệu sáu trăm hai mươi hai nghìn bốn trăm chín mươi hai đồng). Bà Tiêu Thị Kim C và ông Nguyễn Thành T còn phải chịu tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất do các bên thỏa thuận tại các hợp đồng tín dụng như sau: hợp đồng tín dụng số 2008/04/000140 (5709LAV200802771) ngày 04/04/2008; số 5709-LAV-200907773 ngày 20/10/2009; số 5709-LAV-201005246 ngày 07/07/2010; số 5709-LAV-201009374 ngày 15/11/2010; số 5709-LAV-201100692/HĐTD ngày 22/02/2011; số 5709-LAV-2011002159/ HĐTD ngày 21/04/2011; số 5709-LAV-201103108 ngày 03/06/2011; số 5709-LAV-2011006855/HĐTD ngày 26/10/2011; số 5709-LAV-2011007380/HĐTD ngày 18/11/2011; số 5709-LAV-2011007960/HĐTD ngày 20/12/2011; số 5709-LAV-201200661/HĐTD ngày 15/02/2012; 5709-LAV-201206428 ngày 01/11/2012 kể từ ngày 13/9/2018 cho đến ngày bà Tiêu Thị Kim C, ông Nguyễn Thành T trả dứt nợ.

**2.2.** Nếu bà Tiêu Thị Kim C và ông Nguyễn Thành T không trả nợ thì Ngân hàng N chi nhánh huyện H tỉnh Tây Ninh có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm để thu hồi nợ là là các quyền sử dụng đất theo các giấy chứng nhận quyền sử dụng đất như sau:

- Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số: H02771/2495/2008/HĐ-CN (Số phát hành: AM017980) do UBND huyện Châu Thành cấp ngày 29 tháng 05 năm 2008, đất lúa, diện tích: 7.952 $m^2$ do bà Tiêu Thị Kim C và ông Nguyễn Thành T đứng tên. Theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 0103/2010/HĐTC ngày 13/01/2016 và Phụ lục hợp đồng thế chấp ngày 13 tháng 01 năm 2016;

- Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số: 05868/QSDĐ/2078/2002/HĐCN (Số phát hành: V535970) do UBND huyện Châu Thành cấp ngày 03 tháng 10 năm 2002, đất trồng cây lâu năm, diện tích: 48.464 $m^2$ do ông Nguyễn Thành T đứng tên. Theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 0229/2010/HĐTC ngày 02/07/2010 và Phụ lục hợp đồng thế chấp ngày 19/12/2011;

- Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số: H02386/3635/2007/HĐ-CN (Số phát hành: AK452449) do UBND huyện Châu Thành cấp ngày 04 tháng 10 năm 2007, đất trồng cây hàng năm khác, diện tích: 9.423 $m^2$ do Tiêu Thị Kim C và ông Nguyễn Thành T đứng tên, Theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 0140/2008/HĐTC ngày 01/04/2008 và Phụ lục hợp đồng thế chấp ngày 19/12/2011;

- Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số: H02445/4323/2007/HĐ-CN (Số phát hành: AL213960) do UBND huyện Châu Thành cấp ngày 12 tháng 11 năm 2007, đất trồng cây hàng năm khác, diện tích: 29.062 $m^2$ do Tiêu Thị Kim C đứng tên ,Kèm hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 0140/2008/HĐTC ngày 01/04/2008 và Phụ lục hợp đồng thế chấp ngày 19/12/2011;

**2.3.** Ngân hàng N chi nhánh huyện H tỉnh Tây Ninh có trách nhiệm trả Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số H02771/2495/2008/HĐ-CN (Số phát hành: AM017980) do UBND huyện Châu Thành cấp ngày 29 tháng 05 năm 2008; Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số 05868/QSDĐ/2078/2002/HĐCN (Số phát hành: V535970) do UBND huyện Châu Thành cấp ngày 03 tháng 10 năm 2002; Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số H02386/3635/2007/HĐ-CN (Số phát hành: AK452449) do UBND huyện Châu Thành cấp ngày 04 tháng 10 năm 2007; Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số H02445/4323/2007/HĐ-CN (Số phát hành: AL213960) do UBND huyện Châu Thành cấp ngày 12 tháng 11 năm 2007 cho bà Tiêu Thị Kim C và ông Nguyễn Thành T.

**3.** Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Bà Tiêu Thị Kim C và ông Nguyễn Thành T được miễn toàn bộ án phí do là người cao tuổi.

- Ngân hàng N chi nhánh huyện H tỉnh Tây Ninh không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh hoàn trả số tiền 66.175.000 đồng (Sáu mươi sáu triệu một trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) tạm ứng án phí dân sự đã nộp theo biên lai thu số 0005629 ngày 19-6-2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh cho Ngân hàng N chi nhánh huyện H tỉnh Tây Ninh.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- Các đương sự;
- VKSND TPTN;
- Chi cục THA TPTN;
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- Lưu HS, tập án.

**THẨM PHÁN**

**Trần Văn Thiết**